

**Phụ lục IV**

(Ban hành kèm theo Thông tư số: /2023/TT-BGTVT ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

**Phụ lục VI  
MẪU PHIẾU KIỂM ĐỊNH**

Đơn vị đăng kiểm



**PHIẾU KIỂM ĐỊNH**

Số phiếu:

Ngày kiểm định: / /

Kiểm định lần:

Biển số đăng ký:

Loại PT:

KDVT:

Năm, nơi SX: /

Nhãn hiệu, số loại:

Số máy thực tế:

Số khung thực tế:

Chỉ số trên đồng hồ công-tơ-mét (odometer):

**Thông số kiểm tra bằng thiết bị**

TT	Tên thông số	Giá trị	TT	Tên thông số	1	2	3	4	5	6
01	Nồng độ CO (%)		17	Lực phanh trái (N)						
02	Nồng độ HC (ppm)		18	Lực phanh phải (N)						
03	Tốc độ động cơ (v/ph) (min/max)		19	Độ lệch lực phanh (%)						
04	Độ khối trung bình (%)		20	Khối lượng cầu xe KĐ(kg)						
05	Sai lệch lớn nhất các lần đo		21	Hiệu quả phanh cầu (%)						
06	Thời gian gia tốc lớn nhất (s)		22	Lực cản lăn trái (N)						
07	Cường độ pha trái (kCd)		23	Lực cản lăn phải (N)						
08	Cường độ pha phải (kCd)		24	Lực phanh đỗ trái (N)						
09	Cường độ cốt trái (kCd)		25	Lực phanh đỗ phải (N)						
10	Cường độ cốt phải (kCd)		26	Độ lệch phanh đỗ (%)						
11	Góc lệch trên, dưới pha/ cốt trái		27	Hiệu quả phanh đỗ/cầu (%)						
12	Góc lệch trái, phải pha/ cốt trái		28	Khối lượng xe vào KĐ (kg)	<b>Tên thông số</b>				<b>7</b>	<b>8</b>
13	Góc lệch trên, dưới pha/ cốt phải		29	Tổng lực phanh chính (N)	Lực phanh trái (N)					
14	Góc lệch trái, phải pha/ cốt phải		30	Hiệu quả phanh chính (%)	Lực phanh phải (N)					
15	Độ trượt ngang (mm)		31	Tổng lực phanh đỗ (N)	Độ lệch lực phanh (%)					
16	Còi		32	Hiệu quả phanh đỗ (%)	Khối lượng/cầu xe KĐ (kg)					

**Đánh giá kết quả kiểm tra:** (ghi rõ công đoạn đạt. Trường hợp không đạt, ghi rõ hạng mục và nguyên nhân không đạt)

Công đoạn 1: (Họ và tên đăng kiểm viên kiểm tra)

Công đoạn 2: (Họ và tên đăng kiểm viên kiểm tra)

Công đoạn 3: (Họ và tên đăng kiểm viên kiểm tra)

Công đoạn 4: (Họ và tên đăng kiểm viên kiểm tra)

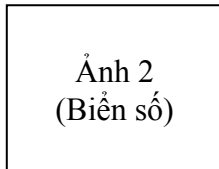
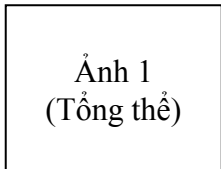
Công đoạn 5: (Họ và tên đăng kiểm viên kiểm tra)

**Kết luận:** Phương tiện ... quy định về ATKT và BVMT Chu kỳ KĐ: ... tháng. Thời hạn hiệu lực GCN: .../.../...

**Dây chuyên số:**

**Phụ trách dây chuyên**

(Ký, ghi rõ họ tên)



Thời gian in PKĐ: ...

Mã kiểm tra:

Ghi chú: Ảnh chụp tương ứng với lần kiểm định.